TÒA ÁN NHÂN DÂN TP TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 91/2022/QĐST-DS	*TP. Trà Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-DS, ngày 25 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Nguyên T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 195/59, đường Xô Viết Nghệ Tỉnh, phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Bùi Nguyên T: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 200, đường Phan Đình Phùng, khóm 2, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/12/2021).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp S, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn ông Bùi Nguyên T ông Nguyễn Thanh Huy và bị đơn ông Huỳnh Văn P thỏa thuận thống nhất:

Bị đơn ông Huỳnh Văn P thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ ông Bùi Nguyên T với tổng số tiền là 430.000.000 đồng *(Bốn trăm ba mươi triệu)*. Trong đó: Vốn gốc là 280.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi triệu)*; Lãi: 150.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi triệu)*.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: là 10.600.000 đồng *(Mười triệu, sáu trăm nghìn)*. Nguyên đơn ông Bùi Nguyên T phải chịu 5.300.000 đồng *(Năm triệu, ba trăm nghìn)*. Bị đơn ông Huỳnh Văn P phải chịu 5.300.000 đồng *(Năm triệu, ba trăm nghìn)*. Bị đơn ông Huỳnh Văn P tự nguyện chịu án phí thay cho ông Bùi Nguyên T nên ông Huỳnh Văn P phải chịu 10.600.000 đồng *(Mười triệu, sáu trăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Bùi Nguyên T số tiền 10.296.000 đồng *(Mười triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn)* theo biên lai thu số 0007525 ngày 18/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thơ